

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2018/DS-ST.
Ngày: 07/11/2018
V/v Tranh chấp đòi lại tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC - TỈNH ĐỒNG THÁP**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Đẹp

Ông Phùng Hiếu Trung

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phần – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp.

Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân Thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Lê Tiến Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Sa Đéc, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 379/2018/TLST-DS, ngày 23/5/2018 về việc “*Tranh chấp đòi lại tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2018/QĐST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1987

Địa chỉ: 149/29/1C, khóm K, Phường A, thành phố S, Đồng Tháp

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Võ Thị Tuyết L, sinh năm 1963

Địa chỉ: 149/29/1C, khóm K, Phường A, thành phố S, Đồng Tháp

Là đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền ngày 20/6/2018

Bị đơn: Ông Phạm Văn C, sinh năm 1961

Địa chỉ: 187/1, ấp L, xã B, thành phố S, Đồng Tháp.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, các biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Anh Nguyễn Quốc T ủy quyền cho Bà Võ Thị Tuyết L trình bày:

Anh Nguyễn Quốc T (con bà L) và chị Phạm Thúy D (con ông C) chung

sống với nhau như vợ chồng vào năm 2015, không có đăng ký kết hôn. Anh T và chị D chung sống đến tháng 9/2015 thì chị D chết. Sau khi chị D chết, anh T vẫn tiếp tục sống chung nhà với ông C cho đến tháng 9/2017 al thì dọn ra ngoài sống. Trong thời gian sống trong nhà ông C, vào năm 2016 anh T có mua tại cửa hàng Mỹ Đức 01 tủ lạnh Hitachi màu nâu 365 lít với số tiền là 12.400.000đ. Đối với ti vi Sony 43in, mua tại cửa hàng Điện máy xanh Sa Đéc số tiền 12.400.000đ, trả trước cho Điện máy xanh 3.720.000đ. Số tiền còn lại 8.963.000đ vay vốn của công ty tài chính TNHH Một thành viên Home Credit Việt Nam (sau đây viết tắt là công ty Home Credit) để trả cho cửa hàng điện máy. Sau đó, mỗi tháng trả góp là 1.507.000đ (do cửa điện máy xanh thu hộ). Do anh T bận chạy xe nên hàng tháng bà L đến tại cửa hàng Điện máy Xanh để đóng thay cho anh T. Việc anh T góp tiền số tiền còn lại không không có giấy tờ chứng minh vì trên biên nhận thu hộ không thể hiện tên người nộp tiền.

Nay Anh Nguyễn Quốc T xác định số tài sản trên do anh T mua sau khi chị D đã chết nên thuộc quyền sở hữu của anh T. Do đó anh T yêu cầu Ông Phạm Văn C trả lại các tài sản gồm: 01 tivi hiệu Sony 43in; 01 tủ lạnh hiệu Hitachi màu nâu 365 lít. Số tài sản trên hiện nay ông C đang quản lý, Ngoài ra, anh T không còn yêu cầu gì khác.

Tại các biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn Ông Phạm Văn C trình bày:

Trong thời gian sống tại nhà của ông C, anh T có mua 01 tủ lạnh Hitachi màu nâu 365 lít và 01 tivi Sony 43in. Anh T mua tại đâu ông C không biết. Tuy nhiên, khi nhân viên giao hàng lên nhà thì bà Đ (vợ ông C) là người trả tiền, nhưng ông C không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh việc bà Đ trả tiền. Đối với ti vi Sony 43in, mua tại ở đâu ông C cũng không biết, nhưng khi nhân viên giao hàng lên nhà thì bà Đ có trả trước số tiền 3.720.000đ. Số tiền còn lại 8.963.000đ thì ông C và bà Đ đến cửa hàng Điện máy xanh để góp tiền, mỗi tháng góp khoảng 1.500.000đ. Khi góp tiền có làm giấy tờ, nhưng hiện nay ông C không còn giữ, nên không thể cung cấp cho Tòa án.

Nay ông C không đồng ý trả lại số tài sản gồm 01 tivi hiệu Sony 43in; 01 tủ lạnh hiệu Hitachi màu nâu 365 lít cho anh T.

Trong trường hợp phải trả lại số tài sản trên cho anh T, thì số tiền 9.042.000đ mà ông C cho rằng bà Đ và ông đã góp hàng tháng tại cửa hàng điện máy xanh ông C cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa:**

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh T. Buộc ông C giao trả lại cho anh T 01 tivi hiệu Sony 43in; 01 tủ lạnh hiệu Hitachi màu nâu 365 lít

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét yêu cầu của anh Nguyễn Quốc T về việc yêu cầu ông Phạm Văn C trả lại 01 tivi hiệu Sony 43in; 01 tủ lạnh hiệu Hitachi màu nâu 365 lít. Hội đồng xét xử xét thấy:

Anh T và chị Phạm Thúy D chung sống với nhau như vợ chồng, nhưng không có đăng ký kết hôn. Đến tháng 9/2015, chị D chết vì tai nạn giao thông. Sau đó, anh T vẫn tiếp tục ở tại nhà của ông C (cha chị D). Vào năm 2016 anh T có mua tại cửa hàng Mỹ Đức 01 tủ lạnh Hitachi màu nâu 365l với số tiền là 12.400.000đ. Đối với ti vi Sony 43in, mua tại cửa hàng Điện máy xanh Sa Đéc số tiền 12.400.000đ. Về phía ông C cũng thừa nhận trong thời gian ở tại nhà của ông C, vào năm 2016 (sau khi chị D chết) anh T có mua số tài sản trên. Như vậy tình tiết này đã được các bên thừa nhận không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và được xác định là tình tiết có thật.

Đối với việc ông C cho rằng mặc dù anh T là người điện thoại cho cửa hàng Mỹ Đức chở tủ lạnh lên nhà nhưng bà Đ (vợ ông) là người trực tiếp trả tiền cho nhân viên của hàng nhưng ông C cũng không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh. Qua xác minh bà Dương Thị L1, chủ cửa hàng Mỹ Đức, thì bà Trinh cho biết bà cũng không biết ai là người trực tiếp trả số tiền mua tủ lạnh Hitachi.

Đối với tivi hiệu Sony 43in, ông C cho rằng anh T là người đứng tên trên hợp đồng mua bán tài sản và hợp đồng tín dụng tiêu dùng trả góp nhưng bà Đ là người trả tiền mua số tiền tài sản trên và hàng tháng bà Đ cũng là người trực tiếp đến cửa hàng điện máy xanh để góp tiền cho công ty Home Credit. Tuy nhiên, ông C cũng không có tài liệu chứng cứ gì để chứng minh cho lời trình bày của mình là có căn cứ. Qua xác minh thu thập tài liệu chứng cứ cửa hàng điện máy xanh, cũng không có chứng cứ chứng minh bà Đ là người góp tiền hàng tháng cho công ty Home Credit. Hơn nữa tất cả các tài liệu chứng cứ mà Tòa án thu thập được tại cửa hàng Điện máy xanh chỉ thể hiện người mua hàng là anh Nguyễn Quốc T. Ngoài ra, trên biên nhận thu hộ tiền cho công ty Home Credit cũng không thể hiện người đi góp tiền là bà Đ.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 166 về Quyền đòi lại tài sản quy định

“1. Chủ sở hữu, chủ thể có quyền khác đối với tài sản có quyền đòi lại tài sản từ người chiếm hữu, người sử dụng tài sản, người được lợi về tài sản không có căn cứ pháp luật”.

Từ những phân tích ở trên và căn cứ theo quy định pháp luật Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Anh Nguyễn Quốc T về việc yêu cầu Ông Phạm Văn C trả lại cho anh T 01 tivi hiệu Sony 43in; 01 tủ lạnh hiệu Hitachi màu nâu 365 lít.

Đối với ý kiến của ông C cho rằng trong trường hợp phải trả lại cho anh T tivi Sony 43in, thì số tiền trả góp hàng tháng cho công ty Home Credit là 9.042.000đ, ông C cũng không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với ý kiến của anh Phạm Thanh T1, anh Phạm Minh T2 (con ông C) và bà Nguyễn Thị M (mẹ bà Đ) xác định: Quá trình sống chung tại nhà của ông C thì anh T có mua 01 tivi hiệu Sony 43in; 01 tủ lạnh hiệu Hitachi màu nâu 365 lít. Do anh T1, anh T2 không thường xuyên ở nhà nên cũng không biết tiền mua tủ lạnh do ai trực tiếp trả. Đối với ti vi Sony thì anh T1, anh T2 nghe nói hàng tháng cha mẹ là ông C và bà Đ đến cửa hàng điện máy xanh để góp tiền. Về phía bà M thì cũng chỉ nghe nói bà Đ là người trả tiền mua số tài sản trên. Trong vụ kiện này, anh T1, anh T2 và bà M không có ý kiến hay yêu cầu tranh chấp gì và xin không tham gia tố tụng. Nên Hội đồng xét xử không xem xét và không đưa vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác.

Đối với ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp quy định pháp luật.

Về án phí: Theo biên bản định giá ngày 24/7/2018, Hội đồng định giá thống nhất xác định giá trị tài sản tranh chấp đối với tivi hiệu Sony 43in là 3.500.000đ; đối với tủ lạnh hiệu Hitachi màu nâu 365 lít là 3.500.000đ. Do đó, ông C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 350.000đ

Về chi phí thẩm định, định giá: Số tiền 300.000đ, anh T tự nguyện nộp, đã nộp xong.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 166 của Bộ luật dân sự 2015

- Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Xử :

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh Nguyễn Quốc T về việc yêu cầu Ông Phạm Văn C trả lại cho anh T 01 tivi hiệu Sony 43in; 01 tủ lạnh hiệu Hitachi màu nâu 365 lít.

Buộc Ông Phạm Văn C có trách nhiệm trả lại cho anh Nguyễn Quốc T số tài sản gồm 01 tivi hiệu Sony 43in; 01 tủ lạnh hiệu Hitachi màu nâu 365 lít (hiện ông C đang quản lý)

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Văn C phải nộp 350.000đ án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp.

Hoàn trả cho anh Nguyễn Quốc T số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004523, ngày 23/5/2018 tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp.

Về chi phí thẩm định, định giá: Số tiền 300.000đ, anh T tự nguyện nộp, đã nộp xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND Tỉnh ĐT;
- VKS ND TPS;
- THA Dân sự TPS;
- Các đương sự;
- Lưu h/s.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thủy